

QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC DUYỆT THIẾT KẾ TÀU BIỂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 240 /QĐ-ĐK ngày 22 tháng 06 năm 2007)

1 Qui định chung

1.1 Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng cho việc:

- (1) Duyệt thiết kế đóng mới, hoán cải, sửa đổi, thi công và hoàn công tàu biển và các hệ thống, sản phẩm thủy đơn chiếc lắp đặt trên tàu biển.
- (2) Duyệt các tài liệu của tàu bao gồm: Sổ tay hướng dẫn, bản ấn định dung tích, mạn khô, thông báo ổn định, sơ đồ kiểm soát cháy, kiểm soát tai nạn v.v... (sau đây gọi là các “tài liệu hướng dẫn”) mà trong các qui định của Qui phạm, công ước quốc tế có liên quan yêu cầu phải được phê duyệt.

1.2 Đối tượng áp dụng

Các đối tượng áp dụng Qui định này bao gồm:

- (1) Các đơn vị duyệt thiết kế của Đăng kiểm Việt Nam (VR);
- (2) Các Đăng kiểm viên duyệt thiết kế của VR.

1.3 Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ trong Qui định này được hiểu như sau:

- (1) Thiết kế đóng mới: thiết kế theo đơn đặt hàng cho một mẫu/loạt tàu/sản phẩm riêng để triển khai đóng mới/chế tạo lần đầu.
- (2) Thiết kế sửa đổi: thiết kế cho các tàu chưa triển khai đóng mới hoặc đang trong giai đoạn đóng mới, trong đó có sửa đổi một số phần hoặc chi tiết so với thiết kế đã được duyệt.
- (3) Thiết kế hoán cải: thiết kế cho các tàu hiện có nhằm mục đích cải tạo hoặc thay đổi một số phần như tính năng, công dụng, cấp tàu, hoặc lượng chở hàng/khách của tàu đó.
- (4) Thiết kế thi công: thiết kế được sử dụng để chi tiết hóa các bản vẽ kỹ thuật, phù hợp với bản vẽ kỹ thuật và để phục vụ công tác sản xuất, chế tạo và kiểm tra tại hiện trường, phù hợp với qui trình công nghệ của nhà máy. Các qui trình chế tạo, thi công là một phần của thiết kế thi công.
- (5) Thiết kế hoàn công: thiết kế tập hợp các bản vẽ về các chi tiết, phần có thay đổi trong thi công tàu so với bản vẽ thiết kế đã duyệt. Các thay đổi này phải được đơn vị duyệt thiết kế chấp nhận bằng văn bản từ trước.

Thiết kế hoàn công phải được hoàn thành trước khi bàn giao tàu và có thể do nhà máy hoặc chủ tàu lập ra.

- (6) Duyệt thiết kế tàu biển trong Qui định này (nếu không có qui định riêng khác) bao gồm duyệt thiết kế đóng mới, hoán cải, sửa đổi, thi công, hoàn công và duyệt các Tài liệu hướng dẫn.

1.4 Đơn vị quản lý công tác duyệt thiết kế

Phòng Quy phạm là đơn vị được Cục giao nhiệm vụ quản lý, kiểm soát và chỉ đạo công tác duyệt thiết kế tàu biển, các hệ thống và sản phẩm thủy lắp đặt đơn chiếc trên tàu biển trong phạm vi toàn Cục.

1.5 Đơn vị duyệt thiết kế

Đơn vị duyệt thiết kế theo Qui định này là các đơn vị được phân cấp duyệt thiết kế như nêu trong Bảng 1 dưới đây.

2 Phân công trách nhiệm, quyền hạn

2.1 Thủ trưởng các đơn vị duyệt thiết kế chịu trách nhiệm:

- Xem xét yêu cầu duyệt thiết kế của khách hàng, tiến hành ký hợp đồng duyệt thiết kế, khi cần thiết;
- Tổ chức việc duyệt thiết kế theo qui định;
- Đảm bảo phân công người duyệt thiết kế đúng với năng lực và chuyên môn được chứng nhận;
- Soát xét lần cuối và ký duyệt hồ sơ thiết kế theo qui định;
- Hàng tháng báo cáo công tác xét duyệt thiết kế theo qui định;
- Thu đầy đủ phí duyệt thiết kế theo qui định;

2.2 Trưởng phòng Quy phạm chịu trách nhiệm:

- Quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm soát công tác duyệt thiết kế tàu biển và các hệ thống, sản phẩm thủy chế tạo đơn chiếc lắp đặt trên tàu biển trong phạm vi toàn Cục;
- Thừa lệnh Lãnh đạo cục xem xét miễn giảm các yêu cầu phù hợp với các điều khoản miễn giảm của Qui phạm hoặc Công ước quốc tế có liên quan;
- Hướng dẫn/giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thiết kế được duyệt;
- Trực tiếp tổ chức thực hiện duyệt thiết kế tàu biển theo qui định;
- Đào tạo Đăng kiểm viên duyệt thiết kế tàu biển;
- Tổ chức, nghiên cứu xây dựng, chuyển giao và quản lý các phần mềm máy tính phục vụ công tác duyệt thiết kế;

- Thanh tra, kiểm tra, phát hiện, đề xuất với Cục trưởng khen thưởng, kỷ luật, mở rộng, thu hẹp hoạt động duyệt thiết kế của các đơn vị trong toàn Cục;
- Hàng tháng đôn đốc các đơn vị báo cáo công tác duyệt thiết kế và tập hợp báo cáo trình cho Cục trưởng.
- Hàng năm lập báo cáo về tình hình duyệt thiết kế trình Cục trưởng.

2.3 Các Đăng kiểm viên duyệt thiết kế (sau đây gọi là người duyệt) chịu trách nhiệm:

- Đảm bảo rằng thiết kế được duyệt phù hợp các yêu cầu của Qui phạm/Công ước quốc tế và các tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan;
- Tuân thủ các Quy định và thủ tục duyệt thiết kế do Cục Đăng kiểm ban hành và các qui định khác có liên quan;

2.4 Phân cấp xét duyệt thiết kế cho các đơn vị

Công tác xét duyệt thiết kế tại các đơn vị thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam được phân cấp phù hợp với Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1 Phân công xét duyệt thiết kế tàu biển

TT	Đơn vị	Khối lượng được giao	Lưu ý
1	Tất cả các Chi cục đăng kiểm tàu biển	- Thiết kế thi công - Thiết kế hoàn công	Được thi công và giám sát tại địa bàn quản lý của đơn vị
2	Chi cục ĐK số 1, 2, 3, 8, Kiên Giang	- Thiết kế tàu biển nội địa và các sản phẩm thủy đơn chiếc lắp đặt trên tàu như sau: + Tàu hàng khô có GT < 300	
3	Chi cục ĐK số 4, 5, 6, 9, 10, 15	- Thiết kế tàu biển nội địa và các sản phẩm thủy đơn chiếc lắp đặt trên tàu như sau: + Tàu hàng khô có GT < 500 + Tàu kéo/đẩy có tổng công suất máy chính < 735 kW + Tàu khách (trừ tàu cao tốc) < 50 khách	
4	Phòng Quy phạm	- Tất cả các thiết kế do người nước ngoài thực hiện. - Tất cả các loại thiết kế tàu không thuộc phạm vi của các đơn vị nêu ở trên hoặc khi có yêu cầu. - Thiết kế hệ thống/sản phẩm thủy đơn chiếc lắp đặt trên các tàu nêu trên.	Trong phạm vi toàn quốc

3 Hồ sơ thiết kế trình duyệt

3.1 Khối lượng hồ sơ thiết kế

1 Qui định chung

Hồ sơ thiết kế trình duyệt Đăng kiểm tối thiểu phải có 03 bộ, được trình bày theo các TCVN hiện hành.

Ngoài ra, nếu phương tiện được giám sát tại từ 2 đơn vị trở lên hoặc theo yêu cầu của chủ tàu/đề nghị của đơn vị thiết kế thì hồ sơ thiết kế có thể tăng thêm tùy theo từng trường hợp cụ thể.

2 Khối lượng hồ sơ thiết kế

- (1) Đối với thiết kế đóng mới: khối lượng bản vẽ, bản tính, tài liệu tham khảo được qui định trong các Qui phạm, Luật quốc gia/quốc tế mà phương tiện thủy phải áp dụng.
- (2) Đối với thiết kế hoán cải: khối lượng bản vẽ, bản tính thể hiện đầy đủ và phù hợp với nội dung hoán cải. Đối với tàu biển hoán cải lớn (như thay đổi tính năng, công dụng, lượng chở hàng, cấp tàu, vùng hoạt động ...), phương án hoán cải tàu phải được đơn vị duyệt thiết kế xem xét và khảo sát theo qui định trước khi tiến hành duyệt.
- (3) Đối với thiết kế sửa đổi: trường hợp tàu chưa được thi công các hạng mục dự định sửa đổi: khối lượng bản vẽ, bản tính thể hiện đầy đủ và phù hợp với nội dung sửa đổi. Trường hợp tàu đã thi công theo thiết kế được duyệt mà muốn thay đổi thì ngoài khối lượng như trên còn phải có thêm phương án xử lý các thay đổi đó.

3.2 Trình duyệt hồ sơ thiết kế

1 Trình duyệt hồ sơ theo dạng thông thường

Hồ sơ thiết kế được trình duyệt dưới dạng bản in. Đơn vị duyệt thiết kế tiến hành duyệt trên cơ sở các bản in này.

2 Trình duyệt hồ sơ dạng điện tử

Hồ sơ thiết kế được trình duyệt dưới dạng các file máy tính và gửi cho đơn vị duyệt theo dạng thư điện tử, đĩa CD v.v..., hồ sơ hoàn thiện cuối cùng phải do đơn vị thiết kế in và cung cấp đủ số bộ hồ sơ theo yêu cầu.

3 Phương thức trình duyệt

Hồ sơ thiết kế có thể được trình duyệt theo một trong hai phương thức sau:

(1) Trình duyệt hồ sơ thiết kế một lần

Toàn bộ hồ sơ thiết kế được trình duyệt một lần cho đơn vị duyệt thiết kế.

(2) Trình duyệt thiết kế nhiều lần

Trường hợp không thể trình duyệt hồ sơ thiết kế một lần đầy đủ, thì thiết kế có thể được trình duyệt làm nhiều lần (nhưng không quá ba lần). Hồ sơ trình duyệt lần đầu phải sao cho có thể đánh giá được tình trạng sơ bộ của tàu và nói chung, bao gồm các bản vẽ, bản tính như dưới đây. Tùy theo mức độ phức tạp của tàu mà có thể yêu cầu thêm khối lượng hồ sơ trình duyệt. Việc trình duyệt thiết kế theo nhiều giai đoạn chỉ áp dụng đối với Phòng Quy phạm và đảm bảo nguyên tắc phải có bản vẽ được duyệt trước khi thi công:

1. Danh mục hồ sơ thiết kế của tàu, kèm tiến độ trình duyệt tiếp theo;

2. Thuyết minh chung (thân tàu, máy, điện) ;
3. Bản tính kết cấu;
4. Bản tính ổn định sơ bộ;
5. Các yếu tố thủy lực;
6. Bản vẽ tuyến hình;
7. Bản vẽ bố trí chung;
8. Bản vẽ kết cấu cơ bản;
9. Bản vẽ các mặt cắt ngang;
10. Bản vẽ vách ngang;
11. Bản vẽ khai triển tôn
12. Kết cấu đáy đôi (nếu áp dụng);
13. Kết cấu vùng mũi, lái;
14. Kết cấu buồng máy.

3.3 Hồ sơ thiết kế do người nước ngoài thực hiện

Đối với những hồ sơ thiết kế do người nước ngoài thực hiện, hoặc do đơn vị thiết kế trong nước thiết kế cho người nước ngoài, VR chỉ chấp nhận ngôn ngữ sử dụng là tiếng Việt và tiếng Anh, nếu ngôn ngữ sử dụng trong hồ sơ thiết kế khác với những ngôn ngữ này thì phải có bản dịch sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Trong trường hợp này, theo yêu cầu của người thiết kế, ngôn ngữ trong các giấy chứng nhận, thông báo duyệt, các nhận xét/lưu ý ... do VR thực hiện được sử dụng bằng tiếng Anh.

4 Duyệt thiết kế

4.1 Tiến độ xét duyệt thiết kế

Thời gian và tiến độ duyệt thiết kế được qui định như sau:

- (1) Sau khi nhận thiết kế, trong thời gian không quá 20 ngày, đơn vị duyệt thiết kế phải có thông báo duyệt thiết kế lần đầu gửi cho người thiết kế.
- (2) Đối với các loại thiết kế kiểu mới hoặc phức tạp hoặc có GT lớn hơn 5000, thời gian duyệt thiết kế có thể được kéo dài hơn thời gian qui định nêu trên theo thỏa thuận giữa đơn vị thiết kế và đơn vị duyệt thiết kế.
- (3) Sau khi nhận hồ sơ khắc phục sự không phù hợp theo nhận xét từ đơn vị thiết kế thì thời gian xét duyệt bổ sung nói chung không được quá 2 ngày làm việc. Nếu có khó khăn, cần kéo dài thời gian duyệt thiết kế thì phải có sự thỏa thuận giữa đơn vị thiết kế và đơn vị duyệt thiết kế.
- (4) Đối với các tài liệu hướng dẫn, thời gian duyệt không được quá 3 ngày làm việc.
- (5) Sau khi các tồn tại của thiết kế đã được xử lý xong và hoàn thiện, đơn vị duyệt thiết kế phải hoàn thành hồ sơ duyệt thiết kế trong thời gian không quá 1 ngày.

4.2 Nội dung duyệt thiết kế

Nội dung duyệt thiết kế phải phù hợp với các qui trình/hướng dẫn của VR (QTC09-01, HD09-01-1).

4.3 Ứng dụng các phần mềm trong công tác xét duyệt thiết kế

Trong quá trình duyệt thiết kế, người duyệt phải ứng dụng các phần mềm đã được Cục Đăng kiểm chấp nhận sử dụng trong công tác duyệt thiết kế. Có thể sử dụng các phần mềm tính toán khác, nếu, thông qua quá trình kiểm tra ứng dụng, VR có thể khẳng định được tính chính xác của nó.

4.4 Hoàn thành thủ tục duyệt thiết kế

Sau khi hoàn thành công tác duyệt thiết kế, đơn vị duyệt thiết kế phải:

- (1) Đóng các dấu duyệt vào các bản vẽ, tài liệu hướng dẫn cần đóng dấu duyệt;
- (2) Đăng kiểm viên duyệt thiết kế ký tên vào phần người duyệt trên các bản vẽ, tài liệu hướng dẫn được đóng dấu duyệt.
- (3) Đối với các thuyết minh, bản tính, đóng dấu “đã xem”.
- (4) Lập các chứng chỉ duyệt thiết kế và thông báo đính kèm (nếu có) phù hợp;
- (5) Lãnh đạo các đơn vị duyệt thiết kế ký tên, đóng dấu vào các Giấy chứng nhận duyệt và thông báo đi kèm (nếu có), các tài liệu hướng dẫn và các bản vẽ sau đây:
 1. Bố trí chung
 2. Sơ đồ dung tích khoang kết
 3. Đường cong thủy lực
 4. Mặt cắt giữa tàu
 5. Qui cách các phần tử kết cấu thân tàu
 6. Kết cấu các boong
 7. Rải tôn
 8. Kết cấu vách ngang
 9. Bánh lái, trục lái
 10. Nắp miệng hầm hàng (nếu có)
 11. Sơ đồ các đường ống hút khô, dẫn
 12. Sơ đồ các đường ống hàng (nếu có)
- (6) Chuyển giao thiết kế cho các đơn vị quản lý theo qui định.

Các mẫu Giấy chứng nhận, thông báo và mẫu dấu duyệt được lấy theo mẫu nêu trong QTC09-01, HD09-01-1.

4.6 Chuyển giao hồ sơ thiết kế

Việc chuyển giao hồ sơ thiết kế được thực hiện theo QTC09-01, HD09-01-1.

5 Công tác thanh tra, xử lý vi phạm

5.1 Thanh tra, kiểm tra

Phòng Quy phạm được uỷ quyền của Cục trưởng định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, thanh tra công tác quản lý và xét duyệt thiết kế của các đơn vị được giao nhiệm vụ xét duyệt thiết kế tàu biển.

Các đơn vị duyệt thiết kế tàu biển có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các chứng từ và báo cáo phục vụ kiểm tra, thanh tra của phòng Quy phạm.

5.2 Xử lý các vi phạm

- 1 Căn cứ vào tình hình thực hiện qui định này và chất lượng xét duyệt thiết kế, Cục trưởng cục Đăng kiểm có thể mở rộng hoặc hạn chế thẩm quyền duyệt thiết kế của các đơn vị.
- 2 Tùy theo mức độ vi phạm, các đơn vị, cá nhân xét duyệt thiết kế có thể bị xử lý kỷ luật theo qui định hiện hành.

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐKVN

Nguyễn Văn Ban